

Đức Chúa Jêsus phán: Ta là sự sáng của thế gian; Người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. (Giăng. 8:12)



# Hải Đăng

## Cảm tạ ơn Chúa.

(Thi Thiên 100)

1. Hỡi cả trái đất, hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va
2. *khá hân việp Đức Giê-hô-va cách vui mừng,  
Hãy hát xướng mà đến trước mặt Ngài.  
3... Phải biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.  
Chính Ngài đã dựng nên chúng tôi, chúng tôi thuộc về Ngài;  
Chúng tôi là sự Ngài, là bày Chiên của đồng cỏ Ngài.*
4. *Hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài. Khá cảm tạ Ngài, chúc tụng danh của Ngài.*
5. *..Vi Đức Giê-hô-Va là thiện; Sự nhơn từ Ngài hằng có mãi mãi,  
Và sự thành tín Ngài còn đến đời đời.*

Thi thiên 100 là một trong những bài thơ tuyệt hảo. Chủ tuyệt hảo được dùng ở đây không những chỉ cách hành văn trong sáng, bố cục gọn gàng mà còn nói về ý tưởng của bài thơ. Bài thơ chỉ có năm câu nhưng là cả một phúc hạnh, một chân lý ngàn đời bất di bất dịch cho ai áp dụng nó vào trong cuộc sống hằng ngày.

Câu số 1, là lời cổ vũ, khuyến khích. Hãy thờ phượng Chúa với tất cả niềm vui.

Câu số 2, khuyến khích chúng ta phụng sự Ngài, ca ngợi Ngài. Lý do nào chúng ta mừng vui? Lý do nào khiến chúng ta hết lòng phụng sự và ca ngợi

Ngài? Câu số 3 là câu trả lời. Câu 3 mô tả phẩm tính của Đức Chúa Trời để con dân Chúa có những nhận thức chính xác về Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa, chính Ngài dựng nên chúng ta; Ngài là Cha cho toàn thể nhân loại. Ý thức được điều này, giúp chúng ta muốn đến gần Ngài như đứa con luôn luôn muốn được gần cha để được yêu thương, nung nịu, chăm sóc, đòi hỏi nhu cầu. Chủ bày chiên của đồng cỏ cho chúng ta thấy sự bình an, phúc hạnh lớn lao cũng như sự vâng phục trọn vẹn của bày Chiên đối với người Chăn. Câu 4, khuyên chúng ta hãy sống với tấm lòng cảm tạ, biết ơn vì những ơn phúc tràn dư mình đã nhận được. Các chữ 'của' và 'hành lang' không những ám chỉ Đền thờ mà còn ám chỉ bản chất của Đức Chúa Trời. Điều này khó hiểu, chúng tôi sẽ đề cập trở lại khi giới thiệu đến quý vị Bài Giảng Trên núi. Câu 5, tác giả giới thiệu 4 đặc tính của Đức Chúa Trời. Ngài là Thiện; Ngài là sự nhơn từ; Ngài là sự thành tín và Ngài là sự hiện hữu đời đời không những trên nước Trời, trên vũ trụ mà còn hiện hữu trong đời sống, tấm lòng con Chiên Ngài đời đời.

Hải Đăng kính chúc Quý độc giả một lễ Tạ Ơn tràn ngập niềm vui, phúc hạnh trong sự yêu thương, chăm sóc kỳ diệu của Đức Chúa Trời.

Chủ biên: Mục Sư Đặng-Minh-Lành  
Quản nhiệm Hội Thánh Tin Lành Báp-tít Atlanta  
2715 Peachtree Road NE  
Atlanta, GA 30305  
ĐT: (770) 925-1941 hoặc (404) 266-8111. Ext:133.

# HỘI THÁNH CÓ QUYỀN NĂNG

Làm thế nào để Hội Thánh tăng trưởng? Làm thế nào để Hội Thánh có quyền năng? Làm thế nào Hội Thánh khắc phục được khó khăn, chia rẽ nội bộ? Bước ra khỏi sự nguội lạnh để vươn lên, tiến vào vùng đất khai phá để đem hàng trăm, hàng ngàn linh hồn hư vong trở lại vùng nắng ấm, chói chang của Tin Lành? Trong Mùa Lễ Tạ Ơn này, chúng tôi viết bài này nhằm mục đích giúp các Hội Thánh đang gặp khó khăn nhận thức được những nguyên tắc quan yếu trong việc lành mạnh hóa Hội Thánh.

## Nguyên tắc một: Hội Thánh trong sạch.

Không ai bằng lòng đưng của quý giá trong những bình hoặc chậu dơ bẩn. Nếu Hội Thánh thiếu trong sạch thì Hội Thánh không thể là nơi ngự của Đức Thánh Linh. Sự dỗ Phao-lô khuyên: 'Ai giữ mình khỏi những điều ô uế thì sẽ như cái bình quý, có ích cho chủ mình' (2.Ti.2:21) Hãy ý thức rằng tội lỗi không đem lại niềm vui mà nó sẽ hủy diệt niềm vui. Ai còn mê đắm tội lỗi, chắc chắn sẽ là con thiếu thân chôn vùi đời mình trong hố sâu tội lỗi. Hãy ý thức rằng Cơ Đốc Nhân là sự sáng của thế gian. Nếu ngôi nhà chưa được quét dọn kỹ càng thì không thể tìm thấy đồng bạc bị thất lạc. (Lu-ca. 15: 8-10)

## Nguyên tắc hai: Hội Thánh nên thánh.

Thơ tín Rô-ma là một trong những thơ tín huyền diệu của Phao-lô. Ông chia thơ tín ra thành hai phần rõ rệt. Từ đoạn 1 đến đoạn 11 ông nói về những điều Đức Chúa Trời đã làm qua Cứu Chúa Jesus cho đời sống mỗi Cơ Đốc Nhân: Phần còn lại, từ đoạn 12 đến 16 là phần mỗi Cơ Đốc Nhân phải làm cho sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Thế nên, Ông bắt đầu bằng một liên từ 'VẬY' (nơi kết 1-11 và 12-16), theo sau là lời kêu gọi 'hỡi anh em' hết sức khẩn thiết, hết sức long trọng: 'VẬY, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình' (Rô.12:1-2) Lời khuyên đó có ý nghĩa gì? Nếu không phải là lời kêu gọi tận hiến? Người Cơ Đốc không yêu Chúa, phục vụ Chúa bằng tâm tình hiến dâng, hy sinh tận tụy là vi phạm điều răn thứ nhất, và như vậy, coi như phạm hết mọi điều răn. Hội Thánh sẽ trở nên vô dụng và mất hết mọi ơn phước nếu Hội Thánh

### 1) Hòa hiệp với thế gian.

Hội Thánh Thi-a-ti-rô là thí dụ cụ thể nhất, rõ ràng hơn hết. Chúa đã phán với Hội Thánh đó những lời kinh khiếp: 'Ta quăng nó vào tai nạn lớn'. Ôi, còn gì đau đớn hơn.

### 2. Không dâng Hội Thánh lên Đức Chúa Trời như một của lễ sống và Thánh.

Ngày xưa dân Do Thái giết con sinh để dâng lên Đức Chúa Trời. Ngày nay, Đức Chúa Trời muốn chúng ta dâng hiến: đời sống như một của lễ trọn vẹn. Chúng ta cần

lưu tâm đến mục tiêu chính của Hội Thánh như lời Chúa phán truyền ( Ma-thi-ô.28:19-20)

### 3. Không hết lòng cảnh tỉnh, khuyên can tội nhân.

Sách Rô-ma đoạn 10, câu 14 và 15 Phao lô đã trình bày rõ ràng 4 thứ bậc quan trọng dẫn đến đức tin:

- 1) Chưa tin kêu cầu sao được?
- 2) Chưa nghe làm sao mà tin?
- 3) Không ai rao giảng thì làm sao nghe?
- 4) Không sai ai đi thì làm sao

có

người rao giảng?

Giảng tin Lành là nhiệm vụ chính yếu của Hội Thánh. Hội Thánh lo là hoặc không coi việc truyền bá tin Lành là ưu tiên thì chắc chắn Hội Thánh sẽ dậm chân tại chỗ hoặc suy thoái.

### 4. Tiếp tục nói 'Excuse'

Sách Châm ngôn viết: 'Ai xem gió sẽ không gieo; ai xem mây sẽ không gặt' (Châm.11:4). Một nhà tâm lý học nói: người nào nói mùa đông lạnh quá, cũng sẽ nói mùa hè nóng quá, mùa thu buồn quá và mùa xuân bận quá. Dân Do Thái thời Tiên Tri A-ghe đã bị 5 hình phạt (1:5) vì họ bảo rằng thời kỳ xây đền thờ 'chưa đến'.

### 5. không tìm cơ hội để cứu người.

Phao lô nói: 'VẬY, chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin' (2.Cô.5:11). Chỉ vì một người đàn bà đáng thương, bị xã hội đào thải, Chúa phải lặn lội đến xứ Sa-ma-ri. Còn chúng ta thì sao ?

### nguyên tắc ba: có lòng thương xót.

Sách Rô-ma đoạn 5 câu 5 có ghi: ' Sự thương yêu của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta.' Hội Thánh nào có Đức thánh Linh hiện diện chắc chắn hoài nghi, nói xấu, chỉ trích, phê bình, rầy rà, ghen ghét sẽ không còn chỗ đứng và tình yêu thương sẽ lên ngôi. Thi.126, câu 5 viết 'kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, sẽ gặt hái cách vui mừng'

### nguyên tắc bốn: tương giao mật thiết với Chúa

Chúa phán rằng: 'Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được.' (Giăng.15:5). Cây thiếu nước, cây sẽ khô héo. Hội thánh thiếu vắng sự cầu nguyện hoặc không tha thiết đến sự cầu nguyện thì cũng giống như cây khô nước, tàn héo, vàng ủa, vô tích sự. Hội thánh nào chuyên tâm cầu nguyện sẽ đầy dẫy quyền năng, phước lành và có mãnh lực lôi cuốn tội nhân tìm về với Chúa.

Hải Đăng ước mong đón nhận mọi ý kiến xây dựng của các thức giả, độc giả để chúng ta cùng góp phần xây dựng nước Chúa. Hải Đăng tin rằng những ý kiến đã trình bày chắc chắn còn thiếu sót, thiếu cặn. Kính chúc quý Độc giả một lễ Tạ ơn tràn đầy ơn phước Chúa.



Hải Đăng là tờ báo của mọi người. Do Hội Thánh Tin Lành Báp-tít tại Atlanta ấn hành mỗi tháng. Xin cầu nguyện và ủng hộ Hải Đăng. Mọi thư từ, đóng góp tài chánh, xin gửi: Light House magazine 2715 Peachtree Rd, NE Atlanta, GA.30305

# Con chim ó biết ơn .

Ở đời không ai học được chữ ngờ. Từ cương vị một Sĩ quan ngành Cảnh Sát, tôi đã trở thành kẻ bị đi học tập cải tạo trong lao tù cộng sản. Biến cố tháng tư đen, năm 1975 đã vùi chôn đi bao nhiêu mộng đẹp, bao nhiêu mơ ước, tương lai tươi sáng của cá nhân tôi cũng như của hàng trăm ngàn người Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày tôi khăn gói lên đường vào trại tập trung, tưởng chỉ là vài tháng xa lìa gia đình, xa lìa đứa con trai thơ ấu duy nhất của tôi, xa lìa người vợ thương yêu mà tình yêu đang thời kỳ nồng thắm nhất theo lời hứa hào huyền của những người cộng sản. Vài tháng của họ là mười ba năm dài đốn đau, tui nhục mà tôi đã gánh chịu từ những nơi thâm sơn, cần cõi của miền thượng du Bắc Việt, đến miền đồi núi chập chùng của miền Cao nguyên trung phần Việt Nam. Bây giờ hồi tưởng lại, tôi vẫn còn thấy khiếp sợ, càng thấy ngao ngán cái Thiên đường bán vẽ của người cộng sản. Thiên đường gì khi chỉ có hận thù trút đổ, nhân phẩm côn trùng và tự do chỉ là xiềng xích, là những lời chửi rủa tục tằn, là những đêm đói là, thêm một mẩu bánh mì mà ai đó vất đi vì meo mốc mà cũng không có được. Những tên cai tù đi hai chân, nói ngôn ngữ loài người nhưng thật ra chỉ là ác thú, loại ác thú đầy xảo quyệt, hung dữ nhất mà nhân loại chưa thể hoặc khó có thể hình dung một cách trung thực được . Sau 8 năm cải tạo ở miền Bắc, tôi được đưa vào trại Lai Trung, trung phần Việt Nam.

Một buổi chiều ,sau một ngày lao động nhọc nhằn,tôi gặp một người bạn. Người bạn tôi nói ở đây, thật ra chỉ là con ó nhỏ chưa đủ lông cánh do một em bé cho tôi trên đường từ nông trường về trại. Tôi coi con chim con đó như bạn vì tôi có thể thì thầm, trút đổ niềm nhớ nhung gia đình với người bạn chịu khó lắng nghe, không thố lộ và tuyệt đối trung thành. Tình bạn giữa chúng tôi càng ngày càng khấn khít. Con ó lớn dần, mỗi ngày nó tự tìm thức ăn lấy, làm với đi gánh nặng cho tôi. Tôi không cần phải tìm kiếm thức ăn cho ó nữa. Mỗi ngày chim bay theo tôi đi làm. Tôi ở đâu thì chim cũng ở đó. Một hôm, tôi thấy chim đáp thật mau xuống một lùm cây rậm rạp và không lâu lắm nó bay lên về phía tôi, đôi chân nó đang quắp một vật gì. Chim đáp xuống trước mặt tôi và thả ra một con gà rừng. Đời sống tù nhân mà được ăn thịt gà thì còn gì ngon hơn. Một lần khác, chim mang về cho tôi một chú thỏ rừng mập béo.Đời không ai học được chữ ngờ. Niềm vui nhỏ bé của tôi cũng tan thành mây khói trong một buổi chiều kia khi con chim yêu quý của tôi

biến thành bia cho khẩu súng AK tàn ác của người quân giáo. Nhìn chim bê bết máu, lòng tôi đau như ai cắt đứt gan ruột mình. Chim không chết vì chỉ bị bắn gãy cánh thôi. Đêm đó, tôi băng bó vết thương cho chim. Vì thương chim, tôi chia khẩu phần hiếm hoi của tôi cho nó. Những miếng khô sặc ngấm trong nước cho mềm, tôi dứt chim ăn. Nó ăn ngấu nghiến từng miếng một. Sự chăm sóc và tình thương của tôi đã mang đến một kết quả vô cùng thâm trầm: Con chim yêu quý của tôi dẫy đàn đạch và chết hẳn. Gà tù nhân lại bắt đầu cuộc sống cô đơn; tiếp tục trả bần án mà hẳn không biết mình phạm tội gì.

Hồi tưởng lại một quá khứ điệp trùng kỷ niệm lòng tôi thăm tạ ơn Chúa. Khi còn trong trại tù, tôi không biết Chúa. Bây giờ tôi biết và đã tin nhận Ngài làm Cứu cho đời sống mình. Tôi sống trong thế giới của tình thương ,được tha thứ và biết tha thứ cho người khác. Tôi không còn nuôi lòng oán hận những kẻ đã chà đạp nhân phẩm mình, đánh mất hạnh phúc, tương lai mình. Trong mùa lễ Tạ ơn này, tôi nhớ người bạn cũ của tôi, một con chim biết ơn kẻ nuôi mình. Lòng biết ơn đó không phải chỉ thể hiện trong những điều đã kể ở trên mà còn thể hiện qua lòng trung thành của nó. Ai cấm nó bỏ đi? Đối với chim, trời xanh là quê hương, rừng xanh là tổ ấm. Bạn ơi, sao bạn không đi? Chim ở làm gì với gà tù nhân cô đơn không bao giờ biết ngày ân xá. Lòng trung thành và biết ơn của chim đã trả giá quá đắt; trả giá bằng cả đời sống. Bây giờ tôi theo học trường Kinh thánh, ước mong được đem cuộc đời còn lại, một cuộc đời tận tụy, để cống hiến cho mọi người. Càng nghĩ đến người bạn cũ, người bạn đã hy sinh cả cuộc đời mình ,tôi càng thấm thía tình thương bao la của Chúa Đấng đã bảo với tôi ' *Chẳng có tình yêu nào vĩ đại hơn là tình yêu của người chịu hy sinh tính mạng cho bạn hữu mình* " (Giăng.15:13)

New Orleans 01 tháng 11, năm 1996

Lưu-Nghĩa-Hiệp

*Hãy cẩn thận, đừng lấy ác báo ác.  
Trong mọi hoàn cảnh, hãy cảm tạ.*

1.Tê-sa.5:15,18.